

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI CHUYÊN KHOA CẤP II ĐƯỢC HƯỞNG ƯU TIÊN
TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC NĂM 2026

STT	Mã hồ sơ	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Chuyên ngành	Giới tính	Điện ưu tiên	Dân tộc	Tên cơ quan công tác
1	CKII.26.00018	Dương Huy	Khương	17/06/1986	Vĩnh Long	Chấn thương chỉnh hình	Nam	a.	Kinh	BVĐK. Trà Vinh
2	CKII.26.00012	Nguyễn Ngọc Vân	Thanh	20/10/1987	Vĩnh Long	Da liễu	Nữ	a.	Kinh	BVĐK. Trà Vinh
3	CKII.26.00032	Trần Thanh	Hiền	19/05/1992	Vĩnh Long	Gây mê hồi sức	Nam	a.	Kinh	BVĐK. Trà Vinh
4	CKII.26.00026	Diệp Văn	Bền	28/04/1991	Vĩnh Long	Hồi sức cấp cứu	Nam	a.	Khmer	BVĐK. Trà Vinh
5	CKII.26.00164	Nrông K' Duy	Py	08/03/1997	Lâm Đồng	Lão khoa	Nam	d.	Cơ Ho	Bệnh viện Nhân Ái
6	CKII.26.00369	Lê Tiến	Dũng	01/02/1982	Đồng Nai	Ngoại khoa	Nam	a.	Kinh	Bệnh viện Buôn Ma Thuột
7	CKII.26.00211	Lê Nhật	Bảo	24/12/1994	Cà Mau	Nội tiết	Nam	a.	Kinh	BVĐK. Bạc Liêu
8	CKII.26.00038	Lý Thị Bích	Phượng	01/01/1990	Vĩnh Long	Phục hồi chức năng	Nữ	đ.	Khmer	BVĐK. Trà Vinh
9	CKII.26.00009	Lê Duy	Anh	17/12/1985	Vĩnh Long	Tai Mũi Họng (Mũi Họng)	Nam	a.	Kinh	BVĐK. Trà Vinh

Danh sách ấn định 09 thí sinh. *chaw*

Ghi chú:

- "a." Người có thời gian công tác liên tục từ đủ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) ở đơn vị sự nghiệp công lập tại các địa phương thuộc khu vực 1 theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Thời gian công tác được tính kể từ ngày bắt đầu làm việc được quy định trong Quyết định tuyển dụng, hoặc hợp đồng lao động toàn thời gian, hoặc Quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ban hành.

- "đ." Người dân tộc thiểu số có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên ở địa phương được quy định tại điểm a, khoản này (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi).

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 5 năm 2026

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH



Ngô Quốc Đạt
HIỆU TRƯỞNG